

Số: 5147/QĐ-UBND

TP. Hưng Yên, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho
Nhân dân làm nhà ở trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 15 năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ các Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp Quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết 302/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Công văn số 1304/STC-QLNS ngày 22/8/2023 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc xử lý kinh phí bồi thường, GPMB và kinh phí xây dựng CSHT các khu tái định cư, khu đấu giá quyền sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 25/9/2024 của UBND thành phố Hưng Yên về việc phê duyệt phương án đấu giá cụ thể và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở các thửa đất tại các khu đấu giá trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 15 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3727/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của UBND thành phố Hưng Yên về việc điều chỉnh một số nội dung của phương án đấu giá cụ thể và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở các thửa đất tại các khu đấu giá trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 15 năm 2024;

Căn cứ các Biên bản đấu giá tài sản của các thửa đất ngày 19/12/2024 của Công ty đấu giá hợp danh Sao Mai Group;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 780/TTr-TCKH ngày 23/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 15 năm 2024 được tổ chức đấu giá ngày 19/12/2024, cụ thể như sau:

- Tổng số tiền trúng đấu giá: **111.531.996.800 đồng** (Một trăm mười một tỷ năm trăm ba mươi một triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm đồng);
- Tổng số thửa đất trúng đấu giá: 30 thửa đất;
- Diện tích trúng đấu giá: 3.283,8m²;
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất;
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài;
- Vị trí, diện tích các thửa đất trúng đấu giá; thông tin người trúng đấu giá: Có danh sách chi tiết kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chi cục Thuế khu vực thành phố Hưng Yên - Kim Động gửi Thông báo nộp tiền trúng đấu giá bằng văn bản cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất; chịu trách nhiệm thông tin đến người trúng đấu giá về thời gian và thời hạn nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất được quy định tại khoản 4 Điều này; đơn đốc, hướng dẫn người trúng đấu giá nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất vào tài khoản tạm thu của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố để chờ xử lý nộp ngân sách nhà nước.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố có trách nhiệm nộp ngân sách nhà nước và xác định chi phí thực hiện GPMB, xây dựng hạ tầng kỹ thuật để thực hiện điều tiết 100% từ tiền sử dụng đất đối với từng khu dân cư, vị trí đấu giá (theo Quy định tại Nghị quyết 302/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên và Công văn số 1304/STC-QLNS ngày 22/8/2023 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên).

3. Phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình UBND thành phố ban hành quyết định giao đất và ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; tổ chức bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

4. Người trúng đấu giá nộp số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất của UBND thành phố trong vòng **60 ngày** kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất của Chi cục Thuế khu vực Thành phố Hưng Yên - Kim Động;

Người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo thông báo của cơ quan thuế thì sau 120 ngày kể từ ngày phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, UBND thành phố sẽ hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá, người trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc (tiền đặt trước). Toàn bộ số tiền đặt cọc (tiền đặt trước) phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Tài nguyên - Môi trường; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Thành phố Hưng Yên - Kim Động; Chủ tịch UBND cấp xã nơi có đất đấu giá; các ông (bà) có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Công thông tin điện tử TP;
- Lưu: TCKH⁽⁰³⁾, VT. *h*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Phạm Quốc Hoàn

PHỤ LỤC CHI TIẾT
KẾT QUẢ TRÚNG ĐÁU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỢT 15 NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số **5147** /QĐ-UBND ngày **30** /12/2024 của UBND thành phố Hưng Yên)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đấu giá	Diện tích	Giá bán		Số tiền đặt trước đã nộp	Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền		
I	Khu đấu giá QSDĐ cho nhân dân làm nhà ở xã Bảo Khê (KDC đối diện UBND xã Bảo Khê) - Chủ đầu tư: UBND xã Bảo Khê							
1	Trần Hải Nam	Thôn Đồng Lý, Thị trấn Lương Bằng, Kim Động, Hưng Yên	LK-08	101,00	22.010.000	2.223.010.000	295.000.000	
2	Phùng Thị Hạnh	TDP Núi, Hội Hợp, Thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	LK-09	101,50	22.810.000	2.315.215.000	296.000.000	
3	Lê Anh Tuấn	TDP số 2, Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội	LK-10	101,50	20.810.000	2.112.215.000	296.000.000	
4	Lê Anh Tuấn	TDP số 2, Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội	LK-11	101,50	20.810.000	2.112.215.000	296.000.000	
5	Phùng Thị Hạnh	TDP Núi, Hội Hợp, Thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	LK-12	101,50	23.810.000	2.416.715.000	296.000.000	
6	Phan Thị Hương Huệ	Dân Tiến, Khoái Châu, Hưng Yên	LK-13	101,50	23.810.000	2.416.715.000	296.000.000	
7	Nguyễn Thị Huệ	Đội 4, Thụy Ứng, Hòa Bình, Thường Tín, Hà Nội	LK-14	101,50	19.610.000	1.990.415.000	296.000.000	
8	Vũ Thị Thu Thảo	Thạch Xá, Thạch Thất, Hà Nội	LK-15	118,80	36.261.000	4.307.806.800	647.000.000	
9	Nguyễn Tất Kiên	Khu 8, Tân Bình, Thành phố Hải Dương, Hải Dương	LK-16	100,00	26.990.000	2.699.000.000	307.000.000	
10	Phan Thị Hương Huệ	Dân Tiến, Khoái Châu, Hưng Yên	LK-17	100,00	26.590.000	2.659.000.000	307.000.000	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đầu giá	Diện tích	Giá bán		Số tiền đặt trước đã nộp	Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền		
11	Lê Anh Tuấn	TDP số 2, Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội	LK-18	100,00	23.190.000	2.319.000.000	307.000.000	
12	Phùng Thị Hạnh	TDP Núi, Hội Hợp, Thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	LK-19	100,00	25.590.000	2.559.000.000	307.000.000	
13	Đỗ Xuân Tân	Hồng Tiến, Khoái Châu, Hưng Yên	LK-21	100,00	23.990.000	2.399.000.000	307.000.000	
14	Quách Tiến Bằng	10 nhà N6 Khu TT QĐT17 BTL Công Binh, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	LK-22	105,50	27.868.000	2.940.074.000	389.000.000	
	Tổng:			1.434,30		35.469.380.800		
II	KDC mới xã Liên Phương (Vy Vãn) - Chủ đầu tư: UBND xã Liên Phương							
1	Trần Thị Hoài	Thôn Trần Thượng, thị trấn Trần Cao, Phù Cừ, Hưng Yên	36	116,00	44.720.000	5.187.520.000	434.000.000	
2	Hoàng Văn Cường	Thôn Nam Cầu, Phạm Trấn, Gia Lộc, Hải Dương	37	116,00	44.720.000	5.187.520.000	434.000.000	
3	Đào Văn Đạt	Thôn Toàn Tiến, Thiện Phiến, Tiên Lữ, Hưng Yên	38	116,00	43.920.000	5.094.720.000	434.000.000	
4	Trần Đức Sơn	272C Điện Biên, Quang Trung, TP Hưng Yên, Hưng Yên	39	116,00	39.120.000	4.537.920.000	434.000.000	
5	Nguyễn Văn Chính	Thuần Hưng, Khoái Châu, Hưng Yên	40	116,00	42.920.000	4.978.720.000	434.000.000	
6	Đào Đình Hân	Thuần Hưng, Khoái Châu, Hưng Yên	41	116,00	43.920.000	5.094.720.000	434.000.000	
7	Đỗ Huy Như	Đường Đình Gia Quế, Lam Sơn, TP Hưng Yên, Hưng Yên	42	116,00	45.720.000	5.303.520.000	434.000.000	
8	Trần Khoái Trường	Thôn Vạn Tường, Bảo Khê, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	43	111,50	57.264.000	6.384.936.000	500.000.000	
9	Phạm Thị Trang	Tk Phú Mỹ, Thị trấn Phú Xuyên, Phú Xuyên, Hà Nội	44	114,00	42.360.000	4.829.040.000	459.000.000	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đấu giá	Diện tích	Giá bán		Số tiền đặt trước đã nộp	Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền		
10	Hoàng Quốc Đạt	Thái Sơn, An Lão, Hải Phòng	45	116,00	37.600.000	4.361.600.000	389.000.000	
11	Trần Thế Duy	An Xá, Quốc Tuấn, Nam Sách, Hải Dương	46	116,00	36.000.000	4.176.000.000	389.000.000	
12	Hoàng Văn Cường	Thôn Nam Cầu, Phạm Trán, Gia Lộc, Hải Dương	47	116,00	35.800.000	4.152.800.000	389.000.000	
13	Nguyễn Văn Khang	Thôn Đại Trà Hải, Đông Phương, Kiến Thụy, Hải Phòng	48	116,00	33.800.000	3.920.800.000	389.000.000	
14	Dương Thanh Tùng	Thôn Trần Thượng, thị trấn Trần Cao, Phù Cừ, Hưng Yên	49	116,00	38.200.000	4.431.200.000	389.000.000	
15	Phạm Văn Đoàn	Thôn Mai Xá, Hiệp Lực, Ninh Giang, Hải Dương	50	116,00	36.800.000	4.268.800.000	389.000.000	
16	Trần Thế Duy	An Xá, Quốc Tuấn, Nam Sách, Hải Dương	51	116,00	35.800.000	4.152.800.000	389.000.000	
	Tổng:			1.849,50		76.062.616.000		
	TỔNG CỘNG:			3.283,80		111.531.996.800		